Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre
13.08.2020 10:08:07 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4114 /KH-UBND	*Bến Tre, ngày 13 tháng 8 năm 2020*

KẾ HOẠCH
Thi tuyển công chức tỉnh Bến Tre năm 2020

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre xây dựng Kế hoạch thi tuyển công chức tỉnh Bến Tre năm 2020 cho các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển được người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực, chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu tuyển dụng của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc tuyển dụng công chức phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chỉ tiêu biên chế của từng cơ quan, đơn vị; đảm bảo số lượng, chất lượng và đúng đối tượng.

- Việc tuyển dụng công chức phải thực hiện đúng quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của

Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

- Tuyển dụng công chức phải bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; bảo đảm tính cạnh tranh, công bằng.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Nhu cầu tuyển dụng công chức

Tuyển dụng 142 công chức ngạch chuyên viên.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn dự thi tuyển công chức

a) Người có đủ các điều kiện sau đây, không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;

- Đủ 18 tuổi trở lên;

- Có đơn dự tuyển, có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

- Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam;

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

(Giao Sở Nội vụ xây dựng bảng mô tả điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể của từng vị trí việc làm cần tuyển dụng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước khi Thông báo tuyển dụng công khai).

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THI TUYỂN

1. Nội dung, hình thức thi tuyển

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

a) Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy: Nội dung thi trắc nghiệm, gồm 3 phần, cụ thể:

- Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút;

- Phần II: Tiếng Anh 30 câu hỏi. Thời gian thi 30 phút. Đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ, thì người dự tuyển không phải thi ngoại ngữ.

- Phần III: Tin học 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút. Đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là tin học thì người dự tuyển không phải thi tin học.

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Hình thức thi: Thi viết, 180 phút.

2. Điều kiện miễn thi ngoại ngữ và tin học

a) Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;

b) Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

3. Chế độ ưu tiên trong thi tuyển

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

4. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm;

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định người trúng tuyển.

b) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

5. Thời gian chuẩn bị tổ chức kỳ thi

- Thông báo và nhận hồ sơ đăng ký dự thi tuyển công chức: Dự kiến ***từ ngày 17 tháng 8 năm 2020 đến hết ngày 17 tháng 9 năm 2020.***

- Ôn thi: Dự Kiến ***từ ngày 01 tháng 10 năm 2020 đến ngày 4 tháng 10 năm 2020***.

- Tổ chức kỳ thi:

+ Vòng 1: Ngày 24 tháng 10 năm 2020.

+ Vòng 2: Ngày 09 tháng 12 năm 2020.

Tùy theo tình hình thực tế, thời gian tổ chức thi tuyển sẽ được điều chỉnh cho phù hợp. Thường trực Hội đồng thi tuyển công chức (Sở Nội vụ) sẽ thông báo cụ thể địa điểm ôn thi, khai mạc kỳ thi và địa điểm thi sau khi hoàn tất danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi.

IV. THỦ TỤC, HỒ SƠ DỰ THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển công chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định tại địa điểm tiếp nhận sổ sơ đăng ký dự tuyển;

- Sau khi có kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định và nhận quyết định tuyển dụng.

2. Địa điểm nhận hồ sơ dự thi tuyển công chức

Phòng Công chức, viên chức thuộc Sở Nội vụ, tầng 11, Nhà làm việc 6 sở, Số 126A, Tổ 10, Khu phố 2, Đường Nguyễn Thị Định, Phường Phú Tân, thành phố Bến Tre. Điện thoại: 02753.822475.

V. LỆ PHÍ

Lệ phí dự tuyển của mỗi thí sinh thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí tổ chức tuyển dụng công chức năm 2020 do Thường trực Hội đồng thi tuyển (Sở Nội vụ) chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập dự trù kinh phí, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Nội vụ thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của cơ quan và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Nội vụ về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển năm 2020, đảm bảo công khai, minh bạch.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp thực hiện tốt kế hoạch này, để tổ chức thành công kỳ thi tuyển công chức tỉnh Bến Tre năm 2020.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Uỷ ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- TT TU, TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh (để báo cáo);
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (thực hiện);
- Phòng: TH (theo dõi);
- Cổng TTĐT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Cao Văn Trọng